TAND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/DS-ST
Ngày 20/3/2019
Về tranh chấp
"Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Đình Hợp

- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Bá Long và bà Nguyễn Thị Trúc

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 20/3/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" thụ lý số 37/2018/TLST-DS ngày 12/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-DS ngày 11/02/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST ngày 25/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn giữa các đương sự:

*> Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Trụ sở chính: Số X, đường Trần Hữu D, xã MĐ, huyện TL, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh- Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thọ Ph - Chức vụ: Giám đốc NHNN&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện TS, tỉnh Thanh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam)

-Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Th: Chức vụ - Phó giám đốc NHNN&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện TS, tỉnh Thanh Thanh Hóa, có mặt

(Theo văn bản ủy quyền ngày 05/11/2018 của giám đốc NHNN&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện TS, tỉnh Thanh Thanh Hóa.)

*> Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1986

Bà Mai Thị D, sinh năm 1989

Đều có HKTT: Thôn N, xã HL,huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*> Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Tại hợp đồng tín dụng số 3516 LAV201700948 ngày 20/01/2017, ông D, bà D vay NHNN&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện TS, tỉnh Thanh Thanh Hóa.(Viết tắt Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa) số tiền 200.000.000đồng, được giải ngân 3 lần theo các giấy nhận nợ, cụ thể:

Lần 1: Ngày 20/01/2017 vay 95.000.000đồng,lãi xuất 11%/năm,hạn trả nợ ngày 19/01/2020.

Lần 2: Ngày 23/01/2017 vay 80.000.000đồng, lãi xuất 9%/năm, hạn trả nợ ngày 23/01/2018

Lần 3: Ngày 08/02/2017 vay 25.000.000đồng, lãi xuất 9%/năm, hạn trả nợ ngày 08/02/2018.

Tiền lãi được trả theo kỳ, 3 tháng 1 kỳ tính theo từng giấy nhận tiền, để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, tại Hợp đồng thế chấp số 3516092942017 ngày 19/01/2017 bên vay thế chấp cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa thửa đất số 695, tờ bản đồ số 34 Bản đồ địa chính xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, diện tích 278m^2 đứng tên chủ sở hữu ông Trần Văn D và bà Mai Thị D.

Đến nay bên vay mới trả được 22.209.719 đồng tiền lãi. Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã thông báo nhắc nhở nhiều lần những bên vay chây ỳ không trả, mà có ý lẩn trốn. Nay Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bên vay ông Trần Văn D và bà Mai Thị D thanh toán tiền gốc 200.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày xét xử ngày 20/3/2019 là: 26.897,793đồng, tổng gốc và lãi yêu cầu bên vay phải trả là 226.897,793đồng (*hai trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, bảy trăm chín mươi ba đồng)* nếu bên vay không trả được nợ đề nghị Tòa án xử lý tài sản thế chấp để Ngân hàng thanh toán nợ.

*> Đối với bị đơn, khi đến hạn trả nợ không trả nợ cho bên vay mà bỏ đi khỏi đia phương không đăng ký tạm vắng, tạm trú, không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, địa phương và gia đình bị đơn đều không biết hiện nay ông D và D ở đâu, do đó Tòa án không tống đạt trực tiếp được các văn bản tố tụng cho bị đơn và tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

*> Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán,Thư ký, Hội đồng xét xử trong qua trình giải quyết vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Thẩm phán: Xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, tiến hành các hoạt động tố tụng như ra thông báo thụ lý, hòa giải, tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ,tống đạt, niêm yết văn bản tố tụng, giao hồ sơ cho viện kiểm sát và hoãn phiên tòa đúng trình tự tố tụng dân sự.

Tuy nhiên thủ tục ban đầu của hồ sơ chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 2,3 Điều 191 BLTTDS.Tòa án nhận đơn ngày 06/11/2018 nhưng 28 ngày sau, ngày 10/12/2018 mới ra thông báo nộp tạm ứng án phí, làm chậm thời gian giải quyết vụ án, ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của đương sự.

- HĐXX: Đúng thành phần, thời gian, địa điểm ghi trong quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, xét hỏi rõ ràng, đúng trọng tâm, dành nhiều thời gian cho đương sự trình bày ý kiến.

*> Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ.

*> Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp căn cứ các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ nội dung khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trần Văn D và bà Mai Thị D phải trả số tiền gốc và lãi còn lại theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết.

Về án phí, lệ phí: Bị đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại khoản 2,3 Điều 191 BLTTDS.

Phần tranh luận: Nguyên đơn không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trần Văn D và bà Mai Thị D, theo tài liệu nguyên đơn cung cấp kèm theo đơn khởi kiện,thì ông D, bà D đều có hộ khẩu thướng trú tại thôn N, xã HL,huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, sau khi Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đòi nợ nhiều lần, ông D, bà D không trả mà bỏ đi khỏi địa phương, không đăng ký tạm vắng, tạm trú, không thông tin liên lạc gì về gia đình, cũng không thông báo địa chỉ mới cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, địa phương và ông Trần Thành D (bố đẻ ông D) đều không biết hiện nay ông D, bà D ở đâu, nên Tòa án không tống đạt trực tiếp được văn bản tố tụng cho ông D bà D được, đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú của ông D, bà D và tại trụ sở Tòa án để ông D bà D biết thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, ngày 25/02/2019 Tòa án đưa vụ án ra xét xử, ông D, bà D vắng mặt lần thứ nhất nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay, ông D bà D vẫn vắng mặt, như vậy bị đơn đã cố tình giấu địa chỉ, nên Tòa án không làm việc được với bị đơn, căn cứ khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6

Nghị quyết số 04/2017/ NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét hợp đồng tín dụng số 3516LAV201700948 ngày 20/01/2017 ông D, bà D vay Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc là 200.000.000đ, Hợp đồng tín dụng là hợp đồng vay tài sản về nội dung và hình thức không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 398, 463 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận để xem xét. Quá trình giải quyết, bị đơn không đến Tòa án làm việc, cũng không có ý kiến gì nhưng căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như hợp đồng tín dụng số 3516LAV201700948 ngày 20/01/2017, các Biên bản nhận nợ kiêm giải ngân ngày 20/01/2017, ngày 23/01/2017 và ngày 08/02/2017, Hợp đồng thế chấp tài sản số 3516092942017 ngày 19/01/2017, thông báo nợ đến hạn trả, giấy báo trả nợ,Thông báo chuyển nợ quá hạn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được được ký kết giữa giữa Phòng giao dịch Sim thuộc Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa Hóa và ông D, bà D, đủ căn cứ kết luận ông Trần Văn D và bà Mai Thị D đã vay Phòng giao dịch Sim thuộc Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc 200.000.000đồng để chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình, đến nay mới trả được 22.209. 719 đồng tiền lãi, số tiền gốc và lãi còn lại chưa thanh toán là có căn cứ, như vậy bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền gốc, tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, do cả hai vợ chồng cùng ký kết hợp đồng vay tiền và số tiền vay dùng vào mục đích chung là chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình nên buộc ông Trần Văn D và bà Mai Thị D cùng có trách nhiệm trả cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc 200.000.000đồng.

[3] Xét về yêu trả tiền lãi: Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền yêu ông D bà D trả tiền lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày xét xử 20/3/2019 là 26.897,793đồng.

Theo hợp đồng 3516LAV201700948 ngày 20/01/2017 Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền cho ông D bà D vay số tiền 200.000.000đồng, được giải ngân theo 3 giấy nhận nợ.

Giấy nhận nợ lần 1 ngày 20/01/2017 nhận 95.000.000đ, thời hạn trả 19/01/2020, lãi xuất trong hạn 11%/ năm, lãi xuất quá hạn 16,5%/năm, tính đến ngày 20/3/2019 khoản nợ này còn nợ gốc là 95.000.000đ, tiền lãi trong hạn 11.146.668đ, lãi quá hạn 137.500đồng.

Giấy nhận nợ lần 2 ngày 23/01/2017 nhận 80.000.000đ,thời hạn trả 23/01/2018, lãi xuất trong hạn 9%/năm, lãi xuất quá hạn 13,5%/năm, tính đến ngày 20/3/2019 khoản nợ này còn nợ gốc là 80.000.000đ, tiền lãi trong hạn 7.680.000đ, lãi quá hạn 4.210.000đồng.

Giấy nhận nợ lần 3 ngày 08/02/2017 nhận 25.000.000đ,thời hạn trả 08/02/2018, lãi xuất trong hạn 9%/năm, lãi xuất quá hạn 13,5%/năm, tính đến ngày 20/3/2019 khoản nợ này còn nợ gốc là 25.000.000đ, tiền lãi trong hạn 2.400.000đ, lãi quá hạn 1.265.625đồng.

Như vậy tổng tiền lãi trong hạn cả ba giấy nhận nợ bên vay phải trả cho cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa là 49.048.54đồng, mới trả được 22.209.719, còn phải trả tiếp là 21.236.668đ và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 20/3/2019 là 5.613.125đồng, do bên vay chậm trả tiền lãi và tiền gốc theo hợp đồng đã thỏa thuận nên phải chịu tiền lãi quá hạn là 5.613.125 đồng, tổng số tiền lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày 20/3/2019 buộc bên vay phải trả cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa là 26.839.793 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí tòa án; Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 271, 273, 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc ông Trần Văn D và Mai Thị D phải trả cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc là 200.000.000đ và tiền lãi là 26.893.793, tổng số tiền phải trả là 226.893.793đ (hai trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm chín ba nghìn, bảy trăm chín ba đồng)

Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp là thửa đất số 695, tờ bản đồ số 34 Bản đồ địa chính xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, diện tích 278m2, tại thôn 1 xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trường hợp bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tai các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án đượct hực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn ông Trần Văn D và bà Mai Thị D phải chịu án phí dân sư sơ thẩm có giá ngạch là: 11.344.890 đồng (làm tròn)

Hoàn trả lại cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.400.000 tại biên lai số 5282 ngày 11/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Hợp